

Bản án số: 25/2021/HS-ST

Ngày: 22-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tôn Thọ Nuôi

2. Ông Võ Văn Thới

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Ông Lê Ái Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Mai Thị Mỹ L, sinh năm 1967, tại Long An; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ô6 Khu B, thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Long An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; con ông Mai Văn H1, sinh năm 1940 (chết) và bà Võ Thị D, sinh năm 1946; có chồng tên Nguyễn Văn S, sinh năm 1962; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1986 và nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 28/12/2004, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thi hành án tại Trại giam An Phước đến ngày 29/9/2005, trốn khỏi nơi giam; Ngày 30/12/2005, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 8 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam. Mai Thị Mỹ L thi hành án đến ngày 30/8/2011 được đặc xá. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2021 đến ngày 20/01/2021 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Mai Thị Mỹ L: Ông Lương Long Hiệp là Luật sư Công ty Luật Hồng Chuyên 24/24 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Long An, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Thị L1, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

2. Huỳnh Văn S1, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Ấp B, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Nguyễn Huỳnh Anh K, sinh năm 2001; nơi cư trú: Ô 3, Khu A, thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Long An, vắng mặt.

2. Huỳnh Hoài L2, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp G1, thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Long An, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Đỗ Mộng Phương L3, sinh năm 1977, vắng mặt.

2. Nguyễn Lưu Hoàng Y, sinh năm 1984, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ 30 phút ngày 11/01/2021, tại khu vực bến xe N thuộc Ô 3, khu A, thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Long An, Công an huyện Đ bắt quả tang trên xe mô tô hiệu AIRBLADE biển kiểm soát 59F1-156.22 do Mai Thị Mỹ L điều khiển có 01 gói ma túy để đem đi bán cho con nghiện. Theo lời khai của L, Cơ quan điều tra khám xét phòng trọ gần nơi ở của L tại Ô 6, khu B, thị trấn N, huyện Đ, thu giữ 10 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, gồm: 04 gói ghi số 25, 03 gói ghi số 50, 01 gói ghi số 100 và 02 gói không ghi số.

Kết luận giám định số 48/2021/KLGD ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

- Gói 1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon có rãnh khép viền xanh, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,3468 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể màu trắng đựng trong 10 túi nylon có rãnh khép, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 37,6292 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật sau giám định có khối lượng:

- Gói 1: 1,9533 gam.

- Gói 2: 35,5268 gam.

Mai Thị Mỹ L khai nhận khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/01/2021, L sử dụng điện thoại di động hiệu Starlight số 0898692676 liên lạc với người bán ma túy có số điện thoại 0775327207 để mua ma túy với giá 18.000.000 đồng, người

này tự xưng tên là Trần Thị Xuân L. Hai bên hẹn gặp nhau tại ấp Mới 1, xã M1, huyện Đ để giao nhận tiền và ma túy. L điều khiển xe mô tô biển số 59F1-156.22 đến điểm hẹn rồi dùng điện thoại liên lạc với Xuân L. Sau khi hai bên giao nhận tiền và ma túy xong thì Xuân L cho bị cáo 01 cân tiểu ly màu đen, hiệu AMPUT và chỉ cách phân chia ma túy để bán. L đem số ma túy trên về nhà trọ tại Ô6, khu B, thị trấn N, huyện Đ phân chia thành 11 gói, có trọng lượng khác nhau. Trong đó, có 05 gói ghi số 25, 03 gói ghi số 50, 01 gói ghi số 100 và 02 gói không có ghi số, mục đích để biết và tính tiền khi giao dịch mua bán với con nghiện; gói 25 L bán với giá 600.000 đồng, gói 50 bán với giá 1.200.000 đồng và gói 100 bán với giá 2.300.000 đồng. Sau khi phân chia ma túy xong, L lấy phần vụn nát để sử dụng được 02 lần. Đến 11 giờ 30 ngày 11/01/2021, Huỳnh Văn S1 sử dụng điện thoại gọi cho L hỏi mua 600.000 đồng ma túy, L hẹn S1 đến Bến xe N, thuộc Ô3, khu A, thị trấn N để bán thì bị bắt.

Quá trình điều tra, Mai Thị Mỹ L thành khẩn khai báo, có cha ruột là liệt sĩ; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Ngoài số ma túy nêu trên, Cơ quan điều tra còn thu giữ:

- 01 khẩu trang y tế màu xanh.
- 01 cân điện tử màu đen, hiệu AMPUT.
- 10 tờ giấy (05 tờ ghi số 25, 03 tờ ghi số 50, 01 tờ ghi số 100, 01 tờ không ghi số).
- 01 điện thoại di động hiệu STARLIGHT số sim 0898692676
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương số sim 0985211059
- 01 xe mô tô biển kiểm soát 59F1-156.22 loại AIRBLADE màu trắng.
- 733.000 đồng (hiện đã nộp kho bạc nhà nước).

Đối với xe mô tô biển số 59F1-156.22 của chị Nguyễn Thị L1 (con gái của L), chị L1 cho bị cáo mượn nhưng không biết sử dụng vào mục đích mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị Nguyễn Thị L1.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSLA-P1 ngày 28 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Mai Thị Mỹ L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Mai Thị Mỹ L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu và xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long an truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo tự nguyện khai báo, không bị bức cung hay nhục hình trong khi khai báo. Bị cáo không có khiếu nại các Kết luận giám định, đồng thời không khiếu nại gì về cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của những người có quyền và nghĩa vụ liên quan trong vụ án tại phiên tòa và trong hồ sơ phù hợp với cáo trạng truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật. Đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có cha ruột ông Mai Văn H1 là liệt sĩ; có hoàn cảnh gia đình khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, điểm x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ áp dụng hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo qui định khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Thị Mỹ L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Mai Thị Mỹ L từ 14 năm đến 15 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 cân điện tử màu đen, hiệu AMPUT. 01 gói niêm phong, ghi vụ số 48, ngày 18 tháng 01 năm 2021, có chữ ký ghi tên Hồ Đoàn Minh L4 (người niêm phong), Nguyễn Thị Q (người chứng kiến), bên trong có chứa mẫu vật sau giám định có khối lượng: Gói 1: 1,9533 gam, loại: Methamphetamine và Gói 2: 35,5268 gam loại Methamphetamine, theo Kết luận giám định số 48/2021/KLGĐ ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An vật chứng dùng làm phương tiện và liên quan đến phạm tội.

- Tịch thu lưu hồ sơ: 10 tờ giấy (05 tờ ghi số 25, 03 tờ ghi số 50, 01 tờ ghi số 100, 01 tờ không ghi số).

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu STARLIGHT số sim 0898692676.

- Hoàn trả cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương số sim 0985211059; Tiền Việt Nam: 733.000 đồng

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo trình bày: Khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Số lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang là 2,3468 gam và số ma túy thu giữ của bị cáo qua khám xét là 37,6292 gam. Như vậy, số ma túy bị cáo cất giữ tại nhà là 37,6292 gam thì bị cáo chưa thực hiện hành vi bán số ma túy này thì bị cáo có phạm tội mua bán trái phép chất ma túy hay không. Hiện bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân có trình độ thấp, còn

hạn chế nhận thức về tác hại của ma túy đối với xã hội. Về vấn đề an sinh xã hội cũng có thể sau này bị cáo sẽ tiếp tục phạm tội. Do bị cáo mua số ma túy còn cất giấu chưa thực hiện đem số ma túy đi bán nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự quy định về phạm tội chưa đạt đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là 10 năm tù, đồng thời đề nghị cho bị cáo được miễn nộp án phí.

Kiểm sát viên trình bày đối đáp: Trong quá trình điều tra bị cáo đều khai nhận, số ma túy bị cáo mua về là nhằm mục đích để bán lại kiếm lời. Như vậy, hành vi của Mai Thị Mỹ L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm tù. Do hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên tội phạm được thành là tội phạm hình thức. Do đó, Luật sư đề nghị áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự quy định về phạm tội chưa đạt đối với bị cáo là không có căn cứ và đề nghị xử phạt bị cáo 10 năm tù là không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền và nghĩa vụ có liên quan Huỳnh Văn S1 và các người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa đã được cơ quan điều tra lấy lời khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy có thể công bố lời khai tại phiên tòa cũng đảm bảo tính khách quan về chứng cứ khi xét xử nên phiên tòa vẫn có đủ điều kiện tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thị Mỹ L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước tòa, thể hiện: Để có tiền tiêu xài, ngày 10/01/2021, Mai Thị Mỹ L mua ma túy của đối tượng tên Trần Thị Xuân L (không rõ nhân thân) về phân chia, bán lại cho

các con nghiện để kiểm lời. Ngày 11/01/2021, Lái xe mô tô biển số 59F1-156.22 đem 2,3468 gam ma túy, loại Methamphetamine đến khu vực bến xe N thuộc Ô3, khu A, thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Long An, để bán cho Huỳnh Văn S1 thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 37,6292 gam ma túy, loại Methamphetamine tại phòng trọ không có người ở (phía sau phòng trọ của L) do L cất giấu. Tổng số lượng ma túy thu giữ của L là 39,976 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo Mai Thị Mỹ L đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng qui định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng và rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý chất ma túy, là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác cùng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe và chất lượng cuộc sống của người khác khi sử dụng ma túy được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, đối với bị cáo cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có khả năng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có cha ruột ông Mai Văn H1 là liệt sĩ; có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, điểm x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với vật chứng gồm 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 (một) cân điện tử màu đen, hiệu AMPUT; 01 gói niêm phong, ghi vụ số 48, ngày 18 tháng 01 năm 2021, có chữ ký ghi tên Hồ Đoàn Minh L4 (người niêm phong), Nguyễn Thị Q (người chứng kiến), bên trong có chứa mẫu vật sau giám định có khối lượng: Gói 1: 1,9533 gam, loại: Methamphetamine và Gói 2: 35,5268 gam loại Methamphetamine, theo Kết luận giám định số 48/2021/KLGD ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An vật chứng dùng làm phương tiện và liên quan đến phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6.2] Đối với 10 (mười) tờ giấy (05 tờ ghi số 25, 03 tờ ghi số 50, 01 tờ ghi số 100, 01 tờ không ghi số) là vật chứng liên quan đến phạm tội nên tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

[6.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu STARLIGHT số sim 0898692676 đây phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu xung Ngân sách Nhà nước.

[6.4] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương số sim 0985211059 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, nhưng bị cáo không dùng tài sản này làm phương tiện phạm tội và số tiền 733.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, nên hoàn trả cho bị cáo sử dụng là phù hợp.

[6.5] Đối với xe mô tô biển số 59F1-156.22 của chị Nguyễn Thị L1 (con gái của L), chị L1 cho bị cáo mượn nhưng không biết sử dụng vào mục đích mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị Nguyễn Thị L1 là có căn cứ.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo tự xưng tên Trần Thị Xuân L, có số điện thoại 0775327207, qua xác minh chủ thuê bao số máy trên tên Trần Thanh V, sinh ngày 12/8/1986, cư trú phường K, thị xã T, tỉnh Quảng Ninh. Anh Trần Thanh V khai không có đăng ký, sử dụng số điện thoại trên và cũng không quen biết ai tên Trần Thị Xuân L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An không có căn cứ để xác minh và làm rõ được trong vụ án này.

[8] Đối với Huỳnh Văn S1 khai mục đích mua ma túy để sử dụng, nhưng khi đến điểm nhận ma túy thì thấy bị cáo L bị bắt giữ nên bỏ chạy. Do đó, hành vi của Huỳnh Văn S1 không cấu thành tội phạm, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An không khởi tố là có căn cứ.

[9] Xét đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo do số ma túy 37,6292 gam bị cáo chưa đem bán mà còn cất giấu, thấy rằng: Bị cáo Mai Thị Mỹ L mua ma túy với số lượng 39,976 gam nhằm mục đích để bán lại kiếm lời nên hành vi của Mai Thị Mỹ L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm tù. Do hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn nên tội phạm được thành là tội phạm hình thức. Do đó, Luật sư đề nghị áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự quy định về phạm tội chưa đạt đối với bị cáo là không có căn cứ.

[10] Về án phí: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị xét miễn án cho bị cáo. Tuy nhiên, pháp luật quy định người bị kết án phải chịu án phí. Do đó, căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án, thì bị cáo Mai Thị Mỹ L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Thị Mỹ L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Mai Thị Mỹ L 15 (Mười lăm) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/01/2021.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Mai Thị Mỹ L 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 22/11/2021 để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang y tế màu xanh (đã qua sử dụng); 01 (một) cân điện tử màu đen, hiệu AMPUT (đã qua sử dụng); 01 gói niêm phong, ghi vụ số 48, ngày 18 tháng 01 năm 2021, có chữ ký ghi tên Hồ Đoàn Minh L4 (người niêm phong), Nguyễn Thị Q (người chứng kiến), bên trong có chứa mẫu vật sau giám định có khối lượng: Gói 1: 1,9533 gam, loại: Methamphetamine và Gói 2: 35,5268 gam loại Methamphetamine, theo Kết luận giám định số 48/2021/KLGD ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An.

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 10 (mười) tờ giấy (05 tờ ghi số 25, 03 tờ ghi số 50, 01 tờ ghi số 100, 01 tờ không ghi số), tất cả đều có chữ viết, chữ ký và ghi tên Mai Thị Mỹ L.

- Tịch thu xung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu STARLIGHT số sim 0898692676 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong).

- Hoàn trả lại cho bị cáo Mai Thị Mỹ L: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương số sim 0985211059 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong); số tiền 733.000 (Bảy trăm ba mươi ba ngàn) đồng.

Các vật chứng trên hiện do Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Long An quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 127/QĐ-VKSLA-P1 ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 6 năm 2021.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lphí Tòa án.

Buộc các bị cáo Mai Thị Mỹ L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ

thẩm. Người có liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM;
- VKSNDCC tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An ;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Long An
- Bị cáo;
- Người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Thị Phụng